

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 25 - 01 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Cường;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nhiếp Thị Liên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL - tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 11/01/2018, đối với bị cáo:

* Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Phạm Thị T3 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Mỹ H1 và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện TA1 (nay là thị xã TA1), tỉnh BD xử phạt 39 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 06/3/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã TA1, tỉnh BD xử phạt 01 năm 07 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 01/02/2015, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 10/10/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh: Bùi Trung H2 - sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

2. Ông: Lâm Thịnh V1 - sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT, nơi ở: Thôn K1, xã LS, huyện TL, tỉnh HN; có đơn xin xét xử vắng mặt,

3. Ông: Dương Đức C1 - sinh năm 1978; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu T4, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh: Bùi Xuân Đ1 - sinh năm 1982; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

2. Bà: Phạm Thị H3 - sinh năm 1967; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

3. Bà: Trần Thị P1 - sinh năm 1975; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

4. Bà: Nguyễn Thị M1 - sinh năm 1975; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

5. Bà: Phạm Thị H4 - sinh năm 1944; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

6. Ông: Nguyễn Sinh Đ2 - sinh năm 1990; nơi ĐKHKT, nơi ở: Thôn TT1, xã TH, huyện TL, tỉnh HN; có đơn xin xét xử vắng mặt,

7. Ông: Chu Văn M2 - sinh năm 1958; nơi ĐKHKT, nơi ở: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt,

8. Ông: Lê Trọng Đ3 - sinh năm 1983; nơi ĐKHKT, nơi ở: Thôn TL1, xã TP1, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 04/10/2017, ông Lê Trọng Đ3 - Trưởng Đoàn Công an KK, đi nắm tình hình địa bàn tại tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN. Khi đi đến trước cửa hiệu sửa xe máy nhà anh Bùi Trung H2 thì gặp Nguyễn Văn T1 đang ngồi trong nhà anh H2. Thấy ông Đ3 đi qua, T1 liền nói: *"Ê thằng kia. Hôm bữa sao mày đánh tao dưới ủy ban?"*, rồi cầm búa và tô vít trong hiệu sửa xe của anh H2 đuổi theo ông Đ3. Thấy vậy, ông Đ3 bỏ chạy vào nhà một người dân gần đó, đóng cửa lại và gọi điện thoại cho ông Lâm Thịnh V1 là cán bộ Đoàn Công an KK yêu cầu thông báo cho lực lượng Công an đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Ông V1 liền gọi điện thoại cho ông Dương Đức C1 là Phó Trưởng Công an thị trấn KK đề nghị phối hợp giải quyết. Sau đó, ông V1 mặc trang phục ngành rồi cùng ông Nguyễn Sinh Đ2 đi xuống hiện trường; khi đi đến hiệu sửa xe nhà anh H2 thì T1 cầm búa và tô vít đi đến đe dọa: *"Tao có tội gì mà chúng mày lôi tao lên ủy ban đập đầu?"*. Thấy T1 hung hăng, ông V1 nói: *"Anh cứ bình tĩnh"*, sau đó mọi người can ngăn T1 đi về nhà. Trên đường về, nhìn thấy ông Chu Văn M2 là Công an viên chở ông C1 đi xe máy ngược chiều đến, T1 nói: *"Sao mày đổ thừa tao chơi thuốc phiện ở cây xăng Phú Thịnh?"* rồi dùng tô vít đâm vào bắp tay phải của ông C1. Thấy vậy, ông V1 và ông Đ2 chạy đến không chế T1 thì T1 dùng búa ném vào khuỷu tay phải của ông V1 và tiếp tục nhặt gạch, đá ném vào người ông V1 rồi bỏ chạy về nhà. Sau đó, ông V1, Đ2 và C1 đến nhà T1 yêu cầu

T1 ra trụ sở Công an thị trấn KK để làm việc, thì T1 vào nhà cầm con dao phay và 01 chiếc tô vít chạy ra chửi bới, đuổi đánh nên các đồng chí Công an lùi ra ngoài đường. T1 ở trong sân nhà tiếp tục chửi, đe dọa và dùng gạch, đá ném về phía lực lượng Công an đứng ngoài đường. Khi Tổ công tác của Công an huyện TL xuống yêu cầu T1 bỏ hung khí xuống để làm việc, nhưng T1 không chấp hành nên Tổ công tác tiến hành khống chế đưa T1 về trụ sở Công an huyện TL.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- + 01 (một) con dao phay bằng kim loại, dài 40cm;
- + 01 (một) chiếc tô vít loại 4 cạnh, dài 35cm;
- + 01 (một) chiếc búa bằng kim loại, có cán búa bằng kim loại dài 38cm;
- + 01 (một) viên gạch có kích thước (10x7x5)cm.

Tại bản cáo trạng số 01/KSĐT ngày 18/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn T1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - Xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 12 đến 15 tháng tù; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch và 01 con dao phay; trả lại cho anh Bùi Trung H2 01 chiếc tô vít và 01 chiếc búa. Bị cáo T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 04/10/2017, tại tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; do bức xúc về việc trước đây Đồn Công an KK và Công an thị

trần KK triệu tập mình đến trụ sở làm việc, nên khi thấy ông Lê Trọng Đ3 là Trưởng Đoàn Công an KK đi qua thì Nguyễn Văn T1 đã chửi rồi cầm búa và tô vít đuổi theo ông Đ3. Ông Đ3 chạy vào nhà dân gần đó và đóng cửa lại, ngăn không cho T1 vào. Khi lực lượng Công an đến giải quyết thì T1 chửi bới, đe dọa lực lượng Công an và dùng tô vít đâm vào bắp tay phải của ông Dương Đức C1 - Phó Trưởng Công an thị trấn KK, dùng búa, gạch ném vào khuỷu tay phải và cánh tay trái của ông Lâm Thịnh V1 - cán bộ Đoàn Công an KK.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Nguyễn Văn T1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu; đã hai lần bị Tòa án nhân dân thị xã TA1, tỉnh BD kết án về các tội "Cướp giật tài sản" và "Cưỡng đoạt tài sản".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm Thịnh V1 và ông Dương Đức C1 bị thương tích nhẹ do Nguyễn Văn T1 gây nên, nhưng ông V1 và ông C1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) chiếc búa và 01 (một) chiếc tô vít: Đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Trung H2, nên cần trả lại cho anh H2 các tài sản trên.

+ Đối với 01 (một) viên gạch và 01 (một) con dao phay là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 257; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 04/10/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 - Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch và 01 con dao phay; trả lại cho anh Bùi Trung H2 01 chiếc tô vít và 01 chiếc búa (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh

